

DANH SÁCH HS-SV NỢ HỌC PHÍ
Năm học: 2021 - 2022 Học kỳ: 2

Khóa học : ĐH Khóa 19
Ngành đào tạo : Ngôn ngữ Anh

Bậc đào tạo : Đại học CQ (QC 43)
Lớp học : DTA19

STT	Mã SV	Họ và tên	Nợ trước	Số TC	Phải thu	Miễn giảm	Đã thu	Đã chi	Còn lại
1	19D220201001	Trần Lê Thuý An		16	4,800,000	0	0	0	4,800,000
2	19D220201002	Bùi Văn Chiến		16	4,800,000	0	4,800,000	0	0
3	19D220201005	Nguyễn Diên Minh Hiếu	9,900,000			0	0	0	9,900,000
4	19D220201004	Đoàn Ngọc Hiền	20,490,000	16	4,800,000	0	5,400,000	0	19,890,000
5	19D220201007	Võ Thị Yến Nhi		16	4,800,000	0	0	0	4,800,000
6	19D220201008	Dương Thị Mỹ Nương		16	4,800,000	0	0	0	4,800,000
7	19D220201009	Lê Thị Phương		16	4,800,000	0	0	0	4,800,000
8	19D220201010	Nguyễn Thị Hữu Sương		16	4,800,000	0	0	0	4,800,000
9	19D220201012	Trần Minh Tú		16	4,800,000	0	0	0	4,800,000
10	19D220201013	Nguyễn Tấn Vũ	9,900,000			0	0	0	9,900,000
11	19D220201014	Võ Thị Vy		16	4,800,000	0	0	0	4,800,000
Tổng cộng			40,290,000	144	43,200,000	0	10,200,000	0	73,290,000

Bằng chữ : Bảy mươi ba triệu hai trăm chín mươi ngàn đồng chẵn.

Ghi chú: - Đối với sinh viên có thắc mắc về học phí
thì liên hệ phòng Kế hoạch tài chính để kiểm tra
đối chiếu kịp thời (kèm chứng từ nộp học phí)
- Danh sách nợ chốt đến hết ngày 23/3/2022

Quảng Ngãi, ngày 24 tháng 03 năm 2022

PHÒNG KHTC